

Đắk Hà, ngày 29 tháng 3 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 41/2021/TLST- DS ngày 15 tháng 01 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng Thương mại cổ phần (TMCP) C T Việt Nam. Địa chỉ: Số 108 đường A, quận H K, thành phố Hà Nội; Là nguyên đơn.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Đ T – Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê X Đ – Phó Giám đốc Ngân hàng TMCP C T Việt Nam. (Theo văn bản ủy quyền số 652/UQ-HĐQT-NHCT18 ngày 09/6/2020 về việc ủy quyền thường xuyên tham gia tố tụng).

Địa chỉ: Số 655 B, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

- *Bị đơn*: Ông T V T, sinh năm: 1975.

Bà L T H, sinh năm: 1977.

Cùng trú tại địa chỉ: Thôn 7, xã N W, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông T V T và bà L T H phải trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần C T Việt Nam số tiền tính đến hết ngày 18/3/2021 là : 1.064.736.164 đồng (*Một tỷ, không trăm sáu mươi bốn triệu, bảy trăm ba mươi sáu ngàn, một trăm sáu mươi bốn đồng*), trong đó: nợ gốc: 1.000.000.000 đồng (*Một tỷ đồng*); nợ lãi: 64.736.164 đồng (*Sáu mươi bốn triệu, bảy trăm ba mươi sáu ngàn, một trăm sáu mươi bốn đồng*) (trong đó: lãi vay trong hạn: 64.736.164 đồng; lãi vay quá hạn: 0 đồng).

Bà L T H, ông T V T tiếp tục trả lãi nợ quá hạn cho ngân hàng theo mức lãi suất nợ quá hạn đã thoả thuận trong hợp đồng cho vay số 240/2020-HĐCV/NHCT510, số nợ gốc thực tế kể từ ngày 19/3/2021 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ dư nợ gốc vay.

Trường hợp bà L T H, ông T V T không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận thì phía Ngân hàng thương mại cổ phần C T Việt Nam có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ, theo Hợp đồng thế chấp số: 1107/HĐTC ngày 26/12/2017 mà ký kết giữa bà L T H, ông T V T với Ngân hàng TMCP C T Việt Nam để thu hồi nợ cho Ngân Hàng. Cụ thể:

Quyền sử dụng đất và tài sản khác gắn liền với đất tại thửa đất số 16+17+40+41 tờ bản đồ số 48, tại địa chỉ: Thôn 7, xã N W, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum, diện tích: 23.171 m². Theo Giấy chứng nhận QSD đất nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BH 597390 do UBND huyện Đắk Hà cấp ngày 18/5/2012 mang tên ông T V T và bà L T H.

- Về chi phí tố tụng: Bà L T H, ông T V T trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần C T Việt Nam số tiền 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng chẵn*) chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 144; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Điều 12; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bà L T H, ông T V T chịu 21.971.042 đồng (*Hai mươi một triệu, chín trăm bảy mươi một ngàn, không trăm bốn mươi hai đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần C T Việt Nam 21.647.001 đồng (*Hai mươi một triệu sáu trăm bốn mươi bảy ngàn, không trăm không một đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2016/0004436 ngày 13/01/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TANDCC Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND H. Đắk Hà;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS H. Đắk Hà;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Nga